

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa

(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm

Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu

Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 17

QUYỂN THỨ 420

HỘI THỨ HAI

Phẩm

VÔ SỞ HỮU

Thứ 21 - 3

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ thí Ba-la-mật-đa quá khứ, Bồ thí Ba-la-mật-đa quá khứ không; Bồ thí Ba-la-mật-đa vị lai hiện tại, Bồ thí Ba-la-mật-đa vị lai hiện tại không. Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa quá khứ; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa quá khứ không. Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vị lai hiện tại; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vị lai hiện tại không. Thiện Hiện! Trong không, Bồ thí Ba-la-mật-đa quá khứ chẳng khá được. Vì có sao? Bồ thí Ba-la-mật-đa quá khứ tức là không,

không tánh cũng không, không trong không hãy chẳng khá được, huống nào trong không có Bồ thí Ba-la-mật-đa quá khứ khá được. Thiện Hiện! Trong không, Bồ thí Ba-la-mật-đa vị lai hiện tại chẳng khá được. Vì có sao? Bồ thí Ba-la-mật-đa vị lai hiện tại tức là không, không tánh cũng không, không trong không hãy chẳng khá được, huống nào trong không có Bồ thí Ba-la-mật-đa vị lai hiện tại khá được. Thiện Hiện! Trong không, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa quá khứ chẳng khá được. Vì có sao? Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa quá khứ tức là không, không tánh cũng không, không trong không hãy chẳng khá được, huống nào trong không có Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa quá khứ khá được. Thiện Hiện! Trong không, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vị lai hiện tại chẳng khá được. Vì có sao? Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vị lai hiện tại tức là không, không tánh cũng không, không trong không hãy chẳng khá được, huống nào trong không có Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vị lai hiện tại khá được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bốn niệm trụ quá khứ, bốn niệm trụ quá khứ không; bốn niệm trụ vị lai

hiện tại, bốn niệm trụ vị lai hiện tại không. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi quá khứ, bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi quá khứ không; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vị lai hiện tại, bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vị lai hiện tại không. Thiện Hiện! Trong không, bốn niệm trụ quá khứ chẳng khá được. Vì có sao? Bốn niệm trụ quá khứ tức là không, không tánh cũng không, không trong không hãy chẳng khá được, hướng nào trong không có bốn niệm trụ quá khứ khá được. Thiện Hiện! Trong không, bốn niệm trụ vị lai hiện tại chẳng khá được. Vì có sao? Bốn niệm trụ vị lai hiện tại tức là không, không tánh cũng không, không trong không hãy chẳng khá được, hướng nào trong không có bốn niệm trụ vị lai hiện tại khá được. Thiện Hiện! Trong không, bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi quá khứ chẳng khá được. Vì có sao? Bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi quá khứ tức là không, không tánh cũng không, không trong không hãy chẳng khá được, hướng nào trong không có bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi quá khứ khá được. Thiện Hiện! Trong không, bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vị lai hiện tại chẳng khá được. Vì có sao? Bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vị lai hiện tại tức là không, không tánh cũng không,

không trong không hãy chẳng khá được, huống nào trong không có bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vị lai hiện tại khá được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như vậy, cho đến Phật mười lực quá khứ, Phật mười lực quá khứ không; Phật mười lực vị lai hiện tại, Phật mười lực vị lai hiện tại không. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng quá khứ, bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng quá khứ không; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vị lai hiện tại, bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vị lai hiện tại không. Thiện Hiện! Trong không, Phật mười lực quá khứ chẳng khá được. Vì có sao? Phật mười lực quá khứ tức là không, không tánh cũng không, không trong không hãy chẳng khá được, huống nào trong không có Phật mười lực quá khứ khá được. Thiện Hiện! Trong không, Phật mười lực vị lai hiện tại chẳng khá được. Vì có sao? Phật mười lực vị lai hiện tại tức là không, không tánh cũng không, không trong không hãy chẳng khá được, huống nào trong không có Phật mười lực vị lai hiện tại khá được. Thiện Hiện! Trong không, bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng quá khứ chẳng khá được. Vì có sao? Bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng quá khứ tức là không,

không tánh cũng không, không trong không hãy chẳng khá được, huống nào trong không có bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng quá khứ khá được. Thiện Hiện! Trong không, bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vị lai hiện tại chẳng khá được. Vì có sao? Bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vị lai hiện tại tức là không, không tánh cũng không, không trong không hãy chẳng khá được, huống nào trong không có bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vị lai hiện tại khá được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Dị sanh quá khứ, dị sanh quá khứ không; dị sanh vị lai hiện tại, dị sanh vị lai hiện tại không. Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai quá khứ; Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai quá khứ không. Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai vị lai hiện tại; Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai vị lai hiện tại không.

Thiện Hiện! Trong không, dị sanh quá khứ chẳng khá được. Vì có sao? Dị sanh quá khứ tức là không, không tánh cũng không, không trong không hãy chẳng khá được, huống nào trong không có dị sanh quá khứ khá được. Thiện Hiện! Trong không, dị sanh vị lai hiện tại chẳng khá được. Vì có sao? Dị sanh vị lai hiện tại tức là không, không tánh cũng không, không trong không hãy chẳng khá được,

huống nào trong không có dị sanh vị lai hiện tại khá được. Vì ngã hữu tình cho đến tri giả, kiến giả đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Trong không, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai quá khứ chẳng khá được. Vì có sao? Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai quá khứ tức là không, không tánh cũng không, không trong không hãy chẳng khá được, huống nào trong không có Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai quá khứ khá được. Thiện Hiện! Trong không, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai vị lai hiện tại chẳng khá được. Vì có sao? Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai vị lai hiện tại tức là không, không tánh cũng không, không trong không hãy chẳng khá được, huống nào trong không có Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai vị lai hiện tại khá được. Vì ngã hữu tình cho đến tri giả kiến giả đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc thời trước chẳng khá được, sắc thời sau thời giữa chẳng khá được, sắc trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng sắc thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hãy chẳng khá được, huống nào trong bình đẳng có sắc thời trước

sau giữa khá được. Thiện Hiện! Thọ tướng hành thức thời trước chẳng khá được, thọ tướng hành thức thời sau thời giữa chẳng khá được, thọ tướng hành thức trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng thọ tướng hành thức thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hãy chẳng khá được, hướng nào trong bình đẳng có thọ tướng hành thức thời trước sau giữa khá được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nhãn xứ thời trước chẳng khá được, nhãn xứ thời sau thời giữa chẳng khá được, nhãn xứ trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng nhãn xứ thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hãy chẳng khá được, hướng nào trong bình đẳng có nhãn xứ thời trước sau giữa khá được. Thiện Hiện! Nhĩ tử thiết thân ý xứ thời trước chẳng khá được, nhĩ tử thiết thân ý xứ thời sau thời giữa chẳng khá được, nhĩ tử thiết thân ý xứ trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng nhĩ tử thiết thân ý xứ thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hãy chẳng khá được,

huông nào trong bình đẳng có nhĩ tử thiệt thân ý xú thời trước sau giữa khá được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc xú thời trước chẳng khá được, sắc xú thời sau thời giữa chẳng khá được, sắc xú trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng sắc xú thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hãy chẳng khá được, huông nào trong bình đẳng có sắc xú thời trước sau giữa khá được. Thiện Hiện! Thanh hương vị xúc pháp xú thời trước chẳng khá được, thanh hương vị xúc pháp xú thời sau thời giữa chẳng khá được, thanh hương vị xúc pháp xú trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng thanh hương vị xúc pháp xú thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hãy chẳng khá được, huông nào trong bình đẳng có thanh hương vị xúc pháp xú thời trước sau giữa khá được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nhân giới thời trước chẳng khá được, nhân giới thời sau thời giữa chẳng khá được, nhân giới trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng nhân giới thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hãy chẳng khá được, huông nào trong bình

đẳng có nhãn giới thời trước sau giữa khá được. Thiện Hiện! Nhĩ tử thiết thân ý giới thời trước chẳng khá được, nhĩ tử thiết thân ý giới thời sau thời giữa chẳng khá được, nhĩ tử thiết thân ý giới trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng nhĩ tử thiết thân ý giới thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hỷ chẳng khá được, huống nào trong bình đẳng có nhĩ tử thiết thân ý giới thời trước sau giữa khá được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc giới thời trước chẳng khá được, sắc giới thời sau thời giữa chẳng khá được, sắc giới trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng sắc giới thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hỷ chẳng khá được, huống nào trong bình đẳng có sắc giới thời trước sau giữa khá được. Thiện Hiện! Thanh hương vị xúc pháp giới thời trước chẳng khá được, thanh hương vị xúc pháp giới thời sau thời giữa chẳng khá được, thanh hương vị xúc pháp giới trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng thanh hương vị xúc pháp giới thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hỷ chẳng khá được, huống nào trong

bình đẳng có thanh hương vị xúc pháp giới thời trước sau giữa khá được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nhân thức giới thời trước chẳng khá được, nhân thức giới thời sau thời giữa chẳng khá được, nhân thức giới trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng nhân thức giới thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hãy chẳng khá được, huống nào trong bình đẳng có nhân thức giới thời trước sau giữa khá được. Thiện Hiện! Nhĩ tử thiết thân ý thức giới thời trước chẳng khá được, nhĩ tử thiết thân ý thức giới thời sau thời giữa chẳng khá được, nhĩ tử thiết thân ý thức giới trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng nhĩ tử thiết thân ý thức giới thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hãy chẳng khá được, huống nào trong bình đẳng có nhĩ tử thiết thân ý thức giới thời trước sau giữa khá được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nhân xúc thời trước chẳng khá được, nhân xúc thời sau thời giữa chẳng khá được, nhân xúc trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng nhân xúc thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình

đẳng hã̃y chẳ̃ng khá đượ̃c, huố̃ng nào trong bình đẳ̃ng có nhấ̃n xú̃c thờ̃i trướ̃c sau giũ̃a khá đượ̃c. Thiệ̃n Hiệ̃n! Nhĩ̃ tỹ̃ thiệ̃t thầ̃n ý̃ xú̃c thờ̃i trướ̃c chẳ̃ng khá đượ̃c, nhĩ̃ tỹ̃ thiệ̃t thầ̃n ý̃ xú̃c thờ̃i sau thờ̃i giũ̃a chẳ̃ng khá đượ̃c, nhĩ̃ tỹ̃ thiệ̃t thầ̃n ý̃ xú̃c trong ba thờ̃i bình đẳ̃ng cũ̃ng chẳ̃ng khá đượ̃c. Sở̃ dĩ̃ vì̃ sao? Thiệ̃n Hiệ̃n! Trong bình đẳ̃ng nhĩ̃ tỹ̃ thiệ̃t thầ̃n ý̃ xú̃c thờ̃i trướ̃c sau giũ̃a đầ̃u chẳ̃ng khá đượ̃c. Vì̃ có̃ sao? Trong bình đẳ̃ng tá̃nh bình đẳ̃ng hã̃y chẳ̃ng khá đượ̃c, huố̃ng nào trong bình đẳ̃ng có̃ nhĩ̃ tỹ̃ thiệ̃t thầ̃n ý̃ xú̃c thờ̃i trướ̃c sau giũ̃a khá đượ̃c.

Lạ̃i nũ̃a, Thiệ̃n Hiệ̃n! Nhấ̃n xú̃c làm đuyễn sãnh ra cá̃c thọ̃ thờ̃i trướ̃c chẳ̃ng khá đượ̃c, nhấ̃n xú̃c làm đuyễn sãnh ra cá̃c thọ̃ thờ̃i sau thờ̃i giũ̃a chẳ̃ng khá đượ̃c, nhấ̃n xú̃c làm đuyễn sãnh ra cá̃c thọ̃ trong ba thờ̃i bình đẳ̃ng cũ̃ng chẳ̃ng khá đượ̃c. Sở̃ dĩ̃ vì̃ sao? Thiệ̃n Hiệ̃n! Trong bình đẳ̃ng nhấ̃n xú̃c làm đuyễn sãnh ra cá̃c thọ̃ thờ̃i trướ̃c sau giũ̃a đầ̃u chẳ̃ng khá đượ̃c. Vì̃ có̃ sao? Trong bình đẳ̃ng tá̃nh bình đẳ̃ng hã̃y chẳ̃ng khá đượ̃c, huố̃ng nào trong bình đẳ̃ng có̃ nhấ̃n xú̃c làm đuyễn sãnh ra cá̃c thọ̃ thờ̃i trướ̃c sau giũ̃a khá đượ̃c. Thiệ̃n Hiệ̃n! Nhĩ̃ tỹ̃ thiệ̃t thầ̃n ý̃ xú̃c làm đuyễn sãnh ra cá̃c thọ̃ thờ̃i trướ̃c chẳ̃ng khá đượ̃c, nhĩ̃ tỹ̃ thiệ̃t thầ̃n ý̃ xú̃c làm đuyễn sãnh ra cá̃c thọ̃ thờ̃i sau thờ̃i giũ̃a chẳ̃ng khá đượ̃c, nhĩ̃ tỹ̃ thiệ̃t thầ̃n ý̃ xú̃c làm đuyễn sãnh ra cá̃c thọ̃ trong ba thờ̃i

bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng nhĩ tử thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hỷ chẳng khá được, huống nào trong bình đẳng có nhĩ tử thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thời trước sau giữa khá được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ thí Ba-la-mật-đa thời trước chẳng khá được, Bồ thí Ba-la-mật-đa thời sau thời giữa chẳng khá được, Bồ thí Ba-la-mật-đa trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng Bồ thí Ba-la-mật-đa thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hỷ chẳng khá được, huống nào trong bình đẳng có Bồ thí Ba-la-mật-đa thời trước sau giữa khá được. Thiện Hiện! Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời trước chẳng khá được; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời sau thời giữa chẳng khá được; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hỷ

chẳng khá được, huống nào trong bình đẳng có Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời trước sau giữa khá được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bốn niệm trụ thời trước chẳng khá được, bốn niệm trụ thời sau thời giữa chẳng khá được, bốn niệm trụ trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng bốn niệm trụ thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hãy chẳng khá được, huống nào trong bình đẳng có bốn niệm trụ thời trước sau giữa khá được. Thiện Hiện! Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thời trước chẳng khá được; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thời sau thời giữa chẳng khá được; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hãy chẳng khá được, huống nào trong bình đẳng có bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi thời trước sau giữa khá được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như vậy, cho đến Phật mười lực thời trước chẳng khá được, Phật mười lực

thời sau thời giữa chẳng khá được, Phật mười lực trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng Phật mười lực thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hãy chẳng khá được, huống nào trong bình đẳng có Phật mười lực thời trước sau giữa khá được. Thiện Hiện! Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thời trước chẳng khá được, bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thời sau thời giữa chẳng khá được, bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hãy chẳng khá được, huống nào trong bình đẳng có bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thời trước sau giữa khá được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Di sanh thời trước chẳng khá được, di sanh thời sau thời giữa chẳng khá được, di sanh trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng di sanh thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng

hãy chẳng khá được, huống nào trong bình đẳng có dị sanh thời trước sau giữa khá được. Vì ngã hữu tình cho đến tri giả kiến giả đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai thời trước chẳng khá được; Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai thời sau thời giữa chẳng khá được; Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai trong ba thời bình đẳng cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Trong bình đẳng Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai thời trước sau giữa đều chẳng khá được. Vì có sao? Trong bình đẳng tánh bình đẳng hãy chẳng khá được, huống nào trong bình đẳng có Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai thời trước sau giữa khá được. Vì ngã hữu tình cho đến tri giả kiến giả đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.

Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa trụ trong tánh ba thời bình đẳng đây tinh siêng tu học Nhất thiết tướng trí, không lấy đấm nên mau được viên mãn.

Thiện Hiện! Đây gọi Đại thừa ba thời bình đẳng Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trụ trong Đại thừa như thế, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thủy, chóng năng chứng được Nhất thiết tướng trí, lợi ích an vui tất cả hữu tình.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Hay thay, hay thay! Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khéo hay chính thuyết Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.

Bạch Thế Tôn! Đại thừa như thế rất tôn, rất thẳng, rất thượng, rất diệu. Các Bồ-tát Ma-ha-tát quá khứ học với trong đây đã năng chứng được Nhất thiết tướng trí, lợi ích an vui tất cả hữu tình. Các Bồ-tát Ma-ha-tát vị lai học với trong đây sẽ năng chứng được Nhất thiết tướng trí, lợi ích an vui tất cả hữu tình. Các Bồ-tát Ma-ha-tát hiện tại mười phương vô lượng, vô số, vô biên thế giới, học với trong đây đang năng chứng được Nhất thiết tướng trí, lợi ích an vui tất cả hữu tình. Đại thừa như thế rất tôn, rất thẳng, rất thượng, rất diệu, năng làm chỗ nương chơn thẳng cho tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát, năng khiến các Bồ-tát Ma-ha-tát chóng năng chứng được Nhất thiết tướng trí, lợi ích an vui tất cả hữu tình.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát quá khứ vị lai hiện tại đều nương Đại thừa tinh siêng tu học mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, lợi ích an vui các loại hữu tình. Vậy nên, Đại thừa rất tôn, rất thẳng, rất thượng, rất diệu, vượt hơn tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy.

HỘI THỨ HAI

Phẩm TÙY THUẬN

Thứ 22

Bấy giờ, cụ thọ Mãn-từ-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Như Lai trước khiến Tôn giả Thiện Hiện vì các Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa, mà nay có sao còn nói Đại thừa?

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Tôi trước đã nói các nghĩa Đại thừa hầu không trái vượt sở thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Phật bảo: Thiện Hiện! Ngươi trước đã nói các nghĩa Đại thừa đều đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa tất cả tùy thuận không điều trái vượt. Vì có sao? Thiện Hiện! Tất cả thiện pháp, Bồ-đề phần pháp, hoặc Thanh văn pháp, hoặc Độc giác pháp, hoặc Bồ-tát pháp, hoặc Như Lai pháp. Tất cả như thế không chẳng nhiếp vào Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là tất cả thiện pháp, Bồ-đề phần pháp hoặc Thanh văn pháp, hoặc Độc giác pháp, hoặc Bồ-tát pháp, hoặc Như Lai pháp thấy, đều nhiếp vào Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Phật bảo: Thiện Hiện! Hoặc Bồ thí Ba-la-mật-đa; hoặc Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-

la-mật-đa. Hoặc bốn niệm trụ; hoặc bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Hoặc không giải thoát môn; hoặc vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Hoặc Phật mười lực; hoặc bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc nhất thiết trí; hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Hoặc pháp vô vong thất, hoặc tánh hằng trụ xả. Thiện Hiện! Các như thế thấy tất cả thiện pháp, Bồ-đề phần pháp, hoặc Thanh văn pháp, hoặc Độc giác pháp, hoặc Bồ-tát pháp, hoặc Như Lai pháp. Tất cả như thế thấy đều nhiếp vào Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Hoặc Đại thừa. Hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa; hoặc Tĩnh lự, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tĩnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa. Hoặc sắc, hoặc thọ tướng hành thức. Hoặc nhãn xứ, hoặc nhĩ tửy thiết thân ý xứ. Hoặc sắc xứ, hoặc thanh hương vị xúc pháp xứ. Hoặc nhãn giới, hoặc nhĩ tửy thiết thân ý giới. Hoặc sắc giới, hoặc thanh hương vị xúc pháp giới. Hoặc nhãn thức giới, hoặc nhĩ tửy thiết thân ý thức giới. Hoặc nhãn xúc, hoặc nhĩ tửy thiết thân ý xúc. Hoặc nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, hoặc nhĩ tửy thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Hoặc bốn tĩnh lự; hoặc bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc tám giải thoát; hoặc tám thắng

xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Hoặc bốn niệm trụ; hoặc bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Hoặc không giải thoát môn; hoặc vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Hoặc thiện pháp, hoặc phi thiện pháp. Hoặc hữu ký pháp, hoặc vô ký pháp. Hoặc hữu lậu pháp, hoặc vô lậu pháp. Hoặc hữu vi pháp, hoặc vô vi pháp. Hoặc thế gian pháp, hoặc xuất thế gian pháp. Hoặc khổ thánh đế, hoặc tập diệt đạo thánh đế. Hoặc Dục giới; hoặc Sắc giới, Vô sắc giới. Hoặc nội không; hoặc ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bốn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Hoặc pháp giới; hoặc chơn như, thật tế, bất tư nghì giới, an ẩn giới thủy. Hoặc đà-la-ni, hoặc tam-ma-địa . Hoặc Phật mười lực; hoặc bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc các Như Lai, hoặc Phật sở giác, sở thuyết pháp luật. Hoặc Bồ-đề, hoặc Niết-bàn. Tất cả pháp như thế thủy đều chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, vô sắc, vô kiến, vô đối, nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Thiện Hiện! Do nhân duyên đây, người trước đã nói các

nghĩa Đại thừa đều đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa tùy thuận tất cả không điều trái vượt. Sở dĩ vì sao?

Thiện Hiện! Đại thừa chẳng khác Bát-nhã Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng khác Đại thừa. Đại thừa chẳng khác Tĩnh lục, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa; Tĩnh lục, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng khác Đại thừa. Vì có sao? Hoặc Đại thừa, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa; hoặc Tĩnh lục, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa, tánh ấy không hai, không hai phần vậy.

Thiện Hiện! Đại thừa chẳng khác bốn niệm trụ, bốn niệm trụ chẳng khác Đại thừa. Đại thừa chẳng khác bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi chẳng khác Đại thừa. Vì có sao? Hoặc Đại thừa, hoặc bốn niệm trụ; hoặc bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi, tánh ấy không hai, không hai phần vậy.

Thiện Hiện! Đại thừa cho đến chẳng khác Phật mười lực, Phật mười lực chẳng khác Đại thừa. Đại thừa chẳng khác bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng khác Đại thừa. Vì có sao? Hoặc Đại thừa, hoặc Phật mười lực; hoặc bốn vô sở úy cho

đến mười tám pháp Phật bất cộng, tánh ấy không hai, không hai phần vậy.

Thiện Hiện! Do nhân duyên đây, người trước đã nói các nghĩa Đại thừa đều đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa tùy thuận tất cả không điều trái vượt. Nếu nói Đại thừa thời nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời nói Đại thừa, bởi hai danh nghĩa này không khác vậy.

HỘI THỨ HAI

Phẩm VÔ BIÊN TẾ

Thứ 23 - 1

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát thời trước đều vô sở hữu bất khả đắc, các Bồ-tát Ma-ha-tát thời sau đều vô sở hữu bất khả đắc, các Bồ-tát Ma-ha-tát thời giữa đều vô sở hữu bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn! Sắc vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế; thọ tướng hành thức vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế.

Bạch Thế Tôn! Nhãn xứ vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế; nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế.

Bạch Thế Tôn! Sắc xứ vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế; thanh hương vị xúc pháp xứ vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế.

Bạch Thế Tôn! Nhãn giới vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế; nhĩ tỷ thiệt

thân ý giới vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế.

Bạch Thế Tôn! Sắc giới vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế; thanh hương vị xúc pháp giới vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế.

Bạch Thế Tôn! Nhãn thức giới vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế; nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế.

Bạch Thế Tôn! Nhãn xúc vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế; nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế.

Bạch Thế Tôn! Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế; nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế.

Bạch Thế Tôn! Bồ thí Ba-la-mật-đa vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế.

Bạch Thế Tôn! Bốn niệm trụ vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế.

Bạch Thế Tôn! Không giải thoát môn vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế.

Bạch Thế Tôn! Phật mười lực vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế.

Bạch Thế Tôn! Nội không vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bốn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới vô biên tế, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế; chơn như,

thật tế, bất tư nghi giới, an ần giới thấy vô biên tế, nên phải biết BỒ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế.

Bạch Thế Tôn! Thanh văn thừa vô biên tế, nên phải biết BỒ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế; Độc giác thừa, Đại thừa vô biên tế, nên phải biết BỒ-tát Ma-ha-tát cũng vô biên tế.

Bạch Thế Tôn! Tức sắc BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly sắc BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc. Tức thọ tướng hành thức BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly thọ tướng hành thức BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn! Tức nhãn xứ BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly nhãn xứ BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc. Tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly nhĩ tỷ thiết thân ý xứ BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn! Tức sắc xứ BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly sắc xứ BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc. Tức thanh hương vị xúc pháp xứ BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly thanh hương vị xúc pháp xứ BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn! Tức nhãn giới Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly nhãn giới Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc. Tức nhĩ tử thiết thân ý giới Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly nhĩ tử thiết thân ý giới Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn! Tức sắc giới Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly sắc giới Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc. Tức thanh hương vị xúc pháp giới Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly thanh hương vị xúc pháp giới Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn! Tức nhãn thức giới Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly nhãn thức giới Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc. Tức nhĩ tử thiết thân ý thức giới Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly nhĩ tử thiết thân ý thức giới Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn! Tức nhãn xúc Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly nhãn xúc Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc. Tức nhĩ tử thiết thân ý xúc Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly nhĩ tử thiết thân ý xúc Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn! Tức nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc. Tức nhĩ tử thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly nhĩ tử thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn! Tức Bồ thí Ba-la-mật-đa BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly Bồ thí Ba-la-mật-đa BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc. Tức Tịnh giới, An nhãn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly Tịnh giới, An nhãn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn! Tức bốn niệm trụ BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly bốn niệm trụ BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc. Tức bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lự, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn! Tức không giải thoát môn BỒ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly không giải

thoát môn Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc. Tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly vô tướng, vô nguyện giải thoát môn Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn! Tức Phật mười lực Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly Phật mười lực Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc. Tức bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc; ly bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn! Tức nội không Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly nội không Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc. Tức ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bốn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc; ly ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn! Tức pháp giới Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly pháp giới Bồ-tát Ma-ha-

tát vô sở hữu bất khả đắc. Tức chơn như, thật tế, bất tư nghi giới, an ẩn giới thấy Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc; ly chơn như, thật tế, bất tư nghi giới, an ẩn giới thấy Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn! Tức Thanh văn thừa Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc, ly Thanh văn thừa Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc. Tức Độc giác thừa, Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc; ly Độc giác thừa, Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn! Tôi đối tất cả pháp đây thấy, dùng tất cả chủng, tất cả xứ, tất cả thời tìm các Bồ-tát Ma-ha-tát đều không thấy đâu, trọn chẳng khá được, làm sao khiến tôi đem Bát-nhã Ba-la-mật-đa dạy bảo dạy trao các Bồ-tát Ma-ha-tát!

Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát, các Bồ-tát Ma-ha-tát ấy chỉ có giả danh, đều không tự tánh. Như nói ngã thấy rất ráo chẳng sanh, chỉ có giả danh đều không tự tánh. Các pháp cũng vậy rất ráo chẳng sanh, chỉ có giả danh đều không tự tánh.

Bạch Thế Tôn! Sao là sắc rất ráo chẳng sanh, sao là thọ tướng hành thức rất ráo chẳng sanh? Bạch Thế Tôn! Nếu rất ráo chẳng sanh thời chẳng gọi sắc, cũng chẳng gọi thọ tướng hành thức.

Bạch Thế Tôn! Sao là nhãn xứ rất ráo chẳng sanh, sao là nhĩ tử thiết thân ý xứ rất ráo chẳng sanh? Bạch Thế Tôn! Nếu rất ráo chẳng sanh thời chẳng gọi nhãn xứ, cũng chẳng gọi nhĩ tử thiết thân ý xứ.

Bạch Thế Tôn! Sao là sắc xứ rất ráo chẳng sanh, sao là thanh hương vị xúc pháp xứ rất ráo chẳng sanh? Bạch Thế Tôn! Nếu rất ráo chẳng sanh thời chẳng gọi sắc xứ, cũng chẳng gọi thanh hương vị xúc pháp xứ.

Bạch Thế Tôn! Sao là nhãn giới rất ráo chẳng sanh, sao là nhĩ tử thiết thân ý giới rất ráo chẳng sanh? Bạch Thế Tôn! Nếu rất ráo chẳng sanh thời chẳng gọi nhãn giới, cũng chẳng gọi nhĩ tử thiết thân ý giới.

Bạch Thế Tôn! Sao là sắc giới rất ráo chẳng sanh, sao là thanh hương vị xúc pháp giới rất ráo chẳng sanh? Bạch Thế Tôn! Nếu rất ráo chẳng sanh thời chẳng gọi sắc giới, cũng chẳng gọi thanh hương vị xúc pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Sao là nhãn thức giới rất ráo chẳng sanh, sao là nhĩ tử thiết thân ý thức giới rất ráo chẳng sanh? Bạch Thế Tôn! Nếu rất ráo chẳng sanh thời chẳng gọi nhãn thức giới, cũng chẳng gọi nhĩ tử thiết thân ý thức giới.

Bạch Thế Tôn! Sao là nhãn xúc rất ráo chẳng sanh, sao là nhĩ tỷ thiết thân ý xúc rất ráo chẳng sanh? Bạch Thế Tôn! Nếu rất ráo chẳng sanh thời chẳng gọi nhãn xúc, cũng chẳng gọi nhĩ tỷ thiết thân ý xúc.

Bạch Thế Tôn! Sao là nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ rất ráo chẳng sanh, sao là nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ rất ráo chẳng sanh? Bạch Thế Tôn! Nếu rất ráo chẳng sanh thời chẳng gọi nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng chẳng gọi nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ thí Ba-la-mật-đa rất ráo chẳng sanh; sao là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa rất ráo chẳng sanh? Bạch Thế Tôn! Nếu rất ráo chẳng sanh thời chẳng gọi Bồ thí Ba-la-mật-đa; cũng chẳng gọi Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Sao là bốn niệm trụ rất ráo chẳng sanh, sao là bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi rất ráo chẳng sanh? Bạch Thế Tôn! Nếu rất ráo chẳng sanh thời chẳng gọi bốn niệm trụ, cũng chẳng gọi bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi.

Bạch Thế Tôn! Sao là không giải thoát môn rất ráo chẳng sanh; sao là vô tướng, vô nguyện giải thoát môn rất ráo chẳng sanh? Bạch Thế Tôn! Nếu rất ráo chẳng sanh thời chẳng gọi không giải thoát môn, cũng chẳng gọi vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Bạch Thế Tôn! Sao là Phật mười lực rất ráo chẳng sanh, sao là bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng rất ráo chẳng sanh? Bạch Thế Tôn! Nếu rất ráo chẳng sanh thời chẳng gọi Phật mười lực, cũng chẳng gọi bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Bạch Thế Tôn! Sao là nội không rất ráo chẳng sanh, sao là ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không rất ráo chẳng sanh? Bạch Thế Tôn! Nếu rất ráo chẳng sanh thời chẳng gọi nội không, cũng chẳng gọi ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không.

Bạch Thế Tôn! Sao là pháp giới rất ráo chẳng sanh, sao là chơn như, thật tế, bất tư nghì giới, an ổn giới thấy rất ráo chẳng sanh? Bạch Thế Tôn! Nếu rất ráo chẳng sanh thời chẳng gọi pháp giới, cũng chẳng gọi chơn như, thật tế, bất tư nghì giới, an ổn giới thấy.

Bạch Thế Tôn! Sao là Thanh văn thừa rất ráo chẳng sanh, sao là Độc giác thừa, Đại thừa rất ráo chẳng sanh? Bạch Thế Tôn! Nếu rất ráo chẳng sanh thì chẳng gọi Thanh văn thừa, cũng chẳng gọi Độc giác thừa, Đại thừa.

Bạch Thế Tôn! Tôi đâu năng đem Bát-nhã Ba-la-mật-đa rất ráo chẳng sanh dạy bảo dạy trao các Bồ-tát Ma-ha-tát rất ráo chẳng sanh? Bạch Thế Tôn! Là rất ráo chẳng sanh cũng không có Bồ-tát Ma-ha-tát năng hành Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nghe thuyết như thế tâm chẳng chìm đắm, cũng chẳng ưu hối; tâm kia chẳng kinh, chẳng e, chẳng sợ, phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát này năng hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

--- o0o ---